TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2019/QĐST - HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2019/TLST - HN&GĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc kiện ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị T, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Tiểu khu G, thị trấn M, huyện P, thành phố Hà Nội.

Và bị đơn: Anh Trần Tuấn C, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Xóm M, xã X, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị T và anh Trần Tuấn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của chị T, anh C là Trần Ngọc D, sinh ngày 11/02/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao 02 con chung của chị T và anh C là Trần Anh T, sinh ngày 03/7/2015 và Trần Tuấn H, sinh ngày 01/8/2017 cho anh Trần Tuấn C trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho các bên đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị T, anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

+ Về tài sản chung của vợ chồng: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Phùng Thị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án

phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005524 ngày 26/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Phùng Văn Phong